

NỔ LỰC CÂN BẰNG

Câu chuyện hôm nay: FPT - Tham vọng bắt nhịp với xu hướng công nghệ toàn cầu

BẢN TIN SÁNG 12/04/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1258,2 ▼0,0% **VN30** 1262,9 ▼0,1% **HNX-Index** 239,1 ▲0,1%

- ❖ Trước ảnh hưởng không tốt từ thị trường chứng khoán thế giới, thị trường chứng khoán Việt Nam bước vào phiên giao dịch mới với sắc đỏ và lùi về vùng 1.248 điểm. Tại vùng này, yếu tố hỗ trợ tiếp tục giúp thị trường ổn định và dần hồi phục trở lại. Mặc dù lấy lại sắc xanh trong phiên chiều nhưng thị trường vẫn còn thận trọng và đóng cửa giảm nhẹ.
- ❖ Với diễn biến thị trường được hỗ trợ, một số nhóm ngành đã quay lại sắc xanh nhưng diễn biến nhìn chung vẫn chưa dứt khoát. Nhóm Dầu khí, nhóm Bán lẻ, nhóm Thép, nhóm Chứng khoán ... là những nhóm có tác động hỗ trợ lên thị trường chung.
- ❖ Thị trường tiếp tục được hỗ trợ khi lùi lại vùng 1.248 điểm và có động thái hồi phục. Tuy nhiên tín hiệu hồi phục chưa dứt khoát thể hiện qua điểm số vẫn còn trong vùng giá đỏ và dòng tiền hỗ trợ chưa tích cực, thể hiện qua thanh khoản vẫn còn duy trì ở mức thấp.
- ❖ Dự kiến thị trường trường sẽ tiếp tục trạng thái thăm dò cung cầu trong phiên giao dịch tiếp theo trước khi có tín hiệu rõ nét hơn. Hiện tại, yếu tố rủi ro và áp lực cản vẫn còn trước vùng cản MA(20), vùng 1.268 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên thận trọng và cần đánh giá lại trạng thái thị trường.
- ❖ Đồng thời cần quản trị danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro, nên cân nhắc chốt lời hoặc giảm tỷ trọng tại các cổ phiếu đang gặp khó khăn tại vùng cản để phòng ngừa rủi ro.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index

Kháng cự



Thế giới

Vĩ mô

Trung Đông trong tình trạng báo động, lo ngại Iran tấn công Israel

Hãng hàng không Lufthansa của Đức hôm nay (11/4) đã kéo dài việc đình chỉ các chuyến bay tới Iran do tình hình ở Trung Đông, khu vực đang được đặt trong tình trạng báo động vì lo Iran tấn công trả đũa Israel. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

Đồng yên 'chạm đáy' hơn 3 thập kỷ sau số liệu lạm phát của Mỹ

Sau dữ liệu lạm phát mới nhất của Mỹ, đồng yên bị bán tháo so với USD trong phiên giao dịch 10/4 tại New York. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

S&P 500 khởi sắc và Nasdaq Composite khép phiên ở mức cao kỷ lục

Chỉ số S&P 500 khởi sắc và chỉ số Nasdaq Composite đóng cửa ở mức cao kỷ lục vào ngày thứ Năm (11/04), khi các cổ phiếu công nghệ phục hồi từ đợt sụt giảm trước đó do lo ngại lạm phát kéo dài. [Xem thêm](#)

Dầu WTI giảm hơn 1% do lo ngại về lạm phát

Các hợp đồng dầu thô tương lai suy giảm vào ngày thứ Năm (11/04), khi những lo ngại về lạm phát đã làm lu mờ lo ngại về khả năng xảy ra một cuộc tấn công của Iran nhằm vào Israel ở thời điểm này. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới lên 2,390 USD sau dữ liệu PPI

Giá vàng tăng vào ngày thứ Năm (11/04), sau khi dữ liệu giá sản xuất yếu hơn dự báo của Mỹ đã thúc đẩy hy vọng hạ lãi suất trong năm nay, trong khi những lo ngại về địa chính trị dai dẳng càng làm tăng thêm sự toả sáng của kim loại quý. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành

Các phân khúc bất động sản tại TP.HCM đồng loạt tăng giá

Theo DKRA Group, trong quý đầu năm giá đất nền, chung cư, nhà phố/biệt thự tại TP.HCM và vùng phụ cận đều tăng giá từ 1 - 5%. [Xem thêm](#)

Trong nước

Hàng hóa

Thủ tướng yêu cầu thanh tra, xử nghiêm hành vi găm hàng, đẩy giá vàng tăng cao

Thủ tướng yêu cầu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Thanh tra Chính phủ tiếp tục thực hiện nghiêm công tác thanh tra, kiểm tra; xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, thao túng, găm hàng đẩy giá vàng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Thị trường

Tỷ giá USD hôm nay 12/4: Tăng không đáng kể, duy trì mốc 105

Rạng sáng 12/4, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD tăng 10 đồng, hiện ở mức 24.046 đồng. Chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt tăng 0,04%, đạt mốc 105,26. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

Hàn Quốc: Nợ công cao kỷ lục dù áp dụng chính sách 'thắt lưng buộc bụng'

Nợ nhà nước, gồm doanh thu trái phiếu cùng với các khoản vay tài chính của Chính phủ Hàn Quốc và các chính quyền địa phương, đã lên mức 1,126 triệu tỷ won (826,63 tỷ USD) trong năm 2023. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/04/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/04/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond
18/04/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 4 (VN30F2404)
29/04/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4 và 4 tháng

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
02/04/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu
02/04/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/04/2024	Mỹ	Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) - Powell phát biểu
03/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/04/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
05/04/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 3
10/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/04/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 3
11/04/2024	Mỹ	Công bố số dư ngân sách của cục dự trữ Liên Bang Mỹ (Fed)
11/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/04/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
11/04/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
15/04/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 3
17/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 3
17/04/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 3
18/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/04/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
26/04/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 3

Ghi chép ĐHCĐ FPT - Tham vọng bắt nhịp với xu hướng công nghệ toàn cầu có thể giúp đưa FPT vào chu kỳ tăng trưởng mạnh mẽ mới

Chiều ngày 10/04/2024 chúng tôi đã tham dự ĐHCĐ của CTCP FPT (FPT – HSX) và tóm tắt lại một số thông tin như sau:

KHKD 2024: Đặt mục tiêu tăng trưởng 18%

Bảng 1: KHKD 2024 theo các khối kinh doanh

Đơn vị: Tỷ VNĐ	KH 2024	YoY %	CAGR 2020 - 2023	Chú thích
Doanh thu	61.850	17,5%	21%	
Khối Công nghệ	38.150	21,3%	26%	Thị trường Nhật Bản nhiều khả năng sẽ tiếp tục dẫn đầu về tăng trưởng (30-40%), trong khi thị trường Mỹ tăng chậm hơn mức bình quân.
Khối Viễn thông	17.600	11,4%	12%	Dự kiến vận hành Trung tâm dữ liệu mới tại khu công nghệ cao Q9 vào Q3 năm nay, nâng gấp đôi công suất hiện tại. HĐKD của FPT online sẽ tăng trưởng trên mức nền thấp của 2023 vốn chịu ảnh hưởng của cắt giảm ngân sách marketing từ KH.
Khối Giáo dục, Đầu tư	6.100	13,7%	51%	Mở rộng các cơ sở giáo dục các cấp đồng thời đẩy mạnh tuyển sinh sẽ là động lực tăng trưởng.
LNTT	10.875	18,2%	20%	
Khối Công nghệ	5.195	24,8%	23%	
Khối Viễn thông	3.508	15,5%	14%	
Khối Giáo dục, Đầu tư	2.172	8,3%	28%	
Biên LNTT hàm ý	17,6%	-20,0 bps		
Khối Công nghệ	13,6%	+10 bps		
Khối Viễn thông	19,9%	+ 100 bps		

Nguồn: FPT, CTCK Rong Việt

Bảng 2: KH đầu tư dự kiến theo các khối kinh doanh năm 2024

Đơn vị: Tỷ VNĐ	Ngân sách đầu tư 2024	Tăng so với ngân sách 2023	Chú thích
Khối Công nghệ	2.200	22%	90% ngân sách dành cho việc xây dựng các campus cho lập trình viên. FPT sẽ đầu tư mở rộng các khu tổ hợp văn phòng tại các thành phố lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, TP HCM, Quy Nhơn và đầu tư vào hạ tầng công nghệ.
Khối Viễn thông	2.300	0%	Đầu tư các trục cáp chính, cáp biển, nâng cấp chất lượng hạ tầng viễn thông nội địa và hệ thống Trung tâm Dữ liệu.
Khối giáo dục, đầu tư	2.000	18%	Mở rộng khuôn viên khối Đại học tại Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng và mở rộng thêm các cơ sở đào tạo mới của các khối cao đẳng, phổ thông trên quy mô toàn quốc.
Tổng	6.500	12%	

Nguồn: FPT, CTCK Rong Việt

KH M&A và liên doanh: FPT đang nhắm tới các công ty trong lĩnh vực thiết kế xe hơi, và chuyển hướng sang các thị trường như Hàn Quốc, Singapore, châu Âu. Đáng chú ý, FPT cũng chia sẻ kế hoạch liên doanh với các công ty chip bán dẫn như MediaTek (để hợp tác về thiết kế chip AI), và Foxconn (hợp tác trong lĩnh vực phần mềm Automotive). Vai trò của FPT trong các liên doanh này chủ yếu là cung ứng nhân lực.

Chính sách cổ tức: FPT duy trì chính sách trả cổ tức 20% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu.

KQKD Q1/2024: Doanh thu tăng trưởng trên 20%, và LN tăng trưởng xấp xỉ 20%. Trong đó, mảng XKPM tăng trưởng khoảng 25% YoY, với Nhật tăng 40% YoY còn thị trường Mỹ vẫn khó khăn và vẫn chậm hơn mức bình quân chung.

Chiến lược phát triển 2024-2026: Nâng cao năng lực công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực cho các lĩnh vực tăng trưởng nhanh như AI, Automotive, Cloud và bán dẫn

Khối công nghệ:

- Nâng cao năng lực trong lĩnh vực Automotive: dựa trên cấu trúc AutoSAR, FPT đẩy mạnh đầu tư nghiên cứu các giải pháp thông minh, cung cấp dịch vụ tích hợp trên ô tô với mục tiêu tăng trưởng 50%/năm và đạt doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2030. FPT hiện có hơn 4 nghìn kỹ sư và chuyên gia trong lĩnh vực phần mềm ô tô, và mạng lưới 150 KH.

Mở rộng các DV ngành chip bán dẫn: Tiếp tục mở rộng các model chip thiết kế, tham gia vào DV kiểm thử chip (OSAT). FPT cũng đặt mục tiêu tới 2030 đào tạo được 10 nghìn kỹ sư và chuyên viên ngành bán dẫn. Hiện tại, FPT đã có đơn đặt hàng 70 triệu chip cho đến năm 2025 với doanh thu khoảng 10 triệu USD. FPT thực hiện thiết kế và OEM công đoạn sản xuất cho các nhà máy ở Hàn Quốc và Đài Loan.

Tiếp tục đầu tư các dịch vụ về AI, Cloud, Cybersecurity, và DV hạ tầng mới như GPU as a service. Trong nước, FPT đẩy mạnh phát triển nền tảng FPT Cloud, FPT AI, FPT GenAI và tích hợp chúng vào các sản phẩm Made by FPT. DV tích hợp hệ thống và quản lý hạ tầng cũng được mở rộng.

Khối Viễn thông:

Ứng dụng công nghệ AI, tự động hóa hỗ trợ vận hành, tối ưu hóa đường truyền tùy biến theo dịch vụ, cải tiến các thiết bị đầu cuối. Nâng cấp các DV trung tâm dữ liệu.

Khối Giáo dục

Mở rộng theo cả chiều ngang và chiều sâu thông qua việc đầu tư xây dựng mạng lưới các trường Đại học, Cao đẳng và Phổ thông liên cấp tại nhiều tỉnh thành trên cả nước.

Mở mới các chuyên ngành đào tạo, phục vụ trực tiếp nhu cầu nhân sự trong các lĩnh vực như Chip bán dẫn, Automotive, Game design. Định hướng đầu ra ở các thị trường Nhật Bản, Đài Loan.

Nhận định chuyên viên

FPT đang cho thấy nhiều tham vọng trong việc đi sâu hơn vào những lĩnh vực công nghệ mà thế giới đang có nhu cầu rất cao như AI, bán dẫn, phần mềm cho xe điện, Cloud. Tham vọng này không chỉ dừng lại ở việc đầu tư, nghiên cứu và hợp tác các công ty có thế mạnh ở các lĩnh vực này, mà còn là sự chuẩn bị bài bản thông qua các chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành nghề vốn đang khát nhân sự này. Chúng tôi tin rằng chiến lược đầu tư vào công nghệ và con người một cách đúng đắn sẽ giúp nâng tầm vị thế của FPT trong chuỗi giá trị ngành công nghệ, qua đó đưa Tập đoàn vào chu kỳ tăng trưởng mạnh mẽ mới trong dài hạn. **Duy trì GMT 129.100 VNĐ đối với FPT, tương ứng tỷ suất sinh lời kỳ vọng 14%.**

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,8	35.000	50.000	42,9%	-37,2	39,6	-18,4	22,2	10,5	8,6	1,1
HOSE	VNM	139,2	66.600	87.600	31,5%	0,7	8,7	4,2	13,5	15,7	15,4	4,4
HOSE	NTC	5,1	213.900	276.000	29,0%	-12,3	222,4	16,9	41,7	17,1	12,1	5,3
HOSE	DPR	3,4	39.700	51.100	28,7%	-15,9	10,6	-16,9	25,9	16,7	13,3	1,5
UPCoM	POW	26,2	11.200	14.400	28,6%	-1,0	11,8	-47,8	45,1	24,4	17,2	0,8
UPCoM	PHR	8,0	58.900	75.000	27,3%	-20,9	20,1	-29,7	11,5	12,8	11,5	2,2
HOSE	MSN	102,7	71.800	90.900	26,6%	2,7	4,2	-88,3	320,6	244,7	58,0	3,9
HOSE	KBC	25,5	33.200	41.800	25,9%	-3,3	63,5	-21,2	25,8	12,8	10,1	1,4
HOSE	HPG	173,9	29.900	36.600	22,4%	-15,9	22,6	-19,4	65,1	25,4	16,4	1,7
HOSE	SCS	7,5	78.800	95.600	21,3%	-17,2	38,2	-22,9	32,3	16,0	12,6	5,9
HOSE	HAX	1,4	15.200	18.300	20,4%	-41,2	40,9	-85,6	258,5	39,1	11,4	1,3
HOSE	MBB	125,6	23.750	28.200	18,7%	3,8	23,1	18,3	14,4	6,0	5,0	1,3
HOSE	REE	25,7	62.900	74.200	18,0%	-8,6	10,6	-18,7	15,1	11,8	9,3	1,5

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
12/04	ANV	Mặc dù giảm nhẹ với tín hiệu lưỡng lự Star nhưng ANV đang có động thái rời khỏi vùng hỗ trợ 32,3. Tín hiệu này cho thấy động lực hỗ trợ tại ANV vẫn còn thấp, đồng thời rủi ro tiếp tục bị cản và điều chỉnh vẫn tiềm ẩn trong thời gian tới.
	IJC	Sau 2 phiên phục hồi với thanh khoản thấp từ hỗ trợ là SMA 50 ngày, IJC đã sớm lao dốc với khoảng trống giá xuống trong phiên 11/04/2024 và chính thức rời khỏi MA trên. Mặc dù đã có những nỗ lực thu hẹp đà giảm nhưng điều này vẫn không đủ để cổ phiếu lấy lại hỗ trợ trên. Do đó, IJC nhiều khả năng sẽ tiếp tục lùi về mốc hỗ trợ 14.
	SKG	Sau khi thoát khỏi vùng nền được tích lũy từ tháng 11/2023, SKG đã tiếp tục xây nền vững trên đường SMA 200 ngày. Hiện tại, phiên bứt phá ngày 11/04 được kỳ vọng sẽ giúp cổ phiếu tiếp tục mở rộng xu hướng tăng tiến gần hơn đến mục tiêu tiếp theo quanh giá 18 (đỉnh tháng 09/2023).
	TCB	TCB lùi trở lại vùng 45, vùng MA(20), sau nỗ lực tăng giá bất thành kèm tín hiệu cầu thấp. Có thể TCB sẽ có trạng thái thăm dò tại vùng 44,5 - 46 trong thời gian gần tới nhưng vẫn cần lưu ý rủi ro tiếp tục điều chỉnh của TCB do tín hiệu thận trọng hiện tại.
	VHM	Sau phiên vượt cản 43,8 với trạng thái tranh chấp mạnh, VHM có nỗ lực duy trì mức giá, cho thấy kỳ vọng hồi phục vẫn còn. Có khả năng VHM sẽ có động thái kiểm tra nguồn cung gần vùng MA(200), vùng 46.5. Tuy nhiên, tạm thời vẫn cần cân nhắc nguồn cung sẽ tăng mạnh và gây sức ép khi VHM hướng đến gần vùng này.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục được hỗ trợ khi lùi lại vùng 1.248 điểm và có động thái hồi phục. Tuy nhiên tín hiệu hồi phục chưa dứt khoát thể hiện qua điểm số vẫn còn trong vùng giá đỏ và dòng tiền hỗ trợ chưa tích cực, thể hiện qua thanh khoản vẫn còn duy trì ở mức thấp. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục trạng thái thăm dò cung cầu trong phiên giao dịch tiếp theo trước khi có tín hiệu rõ nét hơn. Hiện tại, yếu tố rủi ro và áp lực cản vẫn còn trước vùng cản MA(20), vùng 1.268 điểm.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
03/04	PVP	14.45	14.20	16.00	18.00	13.20	14.50	2.1%	Đóng 10/04	-2.5%
29/03	CTG	33.70	35.40	39.00	43.00	33.80	34.70	-2.0%	Đóng 03/04	-1.5%
27/03	CTI	15.65	16.05	17.40	20.00	14.80		-2.5%		-1.9%
27/03	GAS	78.80	80.70	88.00	96.00	74.80	79.20	-1.9%	Đóng 10/04	-1.8%
25/03	BAF	27.30	28.20	31.00	34.50	26.20		-3.2%		-1.8%
25/03	PVS	42.70	38.50	45.00	47.80	35.40	43.00	11.7%	Đóng 05/04	-2.1%
14/03	STB	28.85	30.50	33.50	36.50	28.80	30.50	0.0%	Đóng 03/04	0.2%
08/03	VIC	48.30	45.30	52.00	59.00	41.70	47.75	5.4%	Đóng 03/04	0.2%
06/03	VNM	66.60	71.40	79.10	84.10	66.30		-6.7%		-0.9%
06/03	VPB	19.35	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	-0.5%
04/03	MSN	71.80	70.10	80.00	90.00	63.90	77.30	10.3%	Đóng 25/03	1.9%
28/02	DHC	41.60	42.00	47.00	53.00	39.40		-1.0%		1.7%
28/02	VHM	44.15	44.20	48.00	53.00	40.80	43.10	-2.5%	Đóng 03/04	2.7%
28/02	VNM	66.60	70.90	79.10	84.10	66.30		-6.1%		1.7%
22/02	IJC	14.60	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	15.00	11.00	13.00	15.00	9.90	14.00	27.3%	Đóng 20/03	2.4%
21/02	CNG	37.20	29.50	32.50	36.00	27.90	33.00	11.9%	Đóng 19/03	1.0%
21/02	VCB	94.00	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	21.55	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.45	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	24.40	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	51.00	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
07/02	PVS	42.70	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	66.60	66.90	74.10	79.10	66.30		-0.4%		6.1%
05/02	VCI	51.00	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	37.15	34.60	38.00	41.50	32.20	38.50	11.3%	Đóng 29/03	9.5%
29/01	DPR	39.70	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	35.00	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	15.65	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	18.25	17.75	20.60	23.10	16.50	19.20	8.2%	Đóng 19/03	5.5%
23/01	GDA	23.30	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	25.40	26.60	31.00	34.00	24.90	28.30	6.4%	Đóng 05/04	7.4%
18/01	BAF	27.30	26.10	28.50	31.00	23.80	27.40	5.0%	Đóng 05/04	8.0%
17/01	HPG	29.90	27.70	30.00	33.00	26.30	30.25	9.2%	Đóng 29/03	10.4%
17/01	VPB	19.35	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	60.30	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	11.00	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.20	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	31.95	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	42.70	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	24.40	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
Hiệu quả Trung bình								3.8%		3.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TPHCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

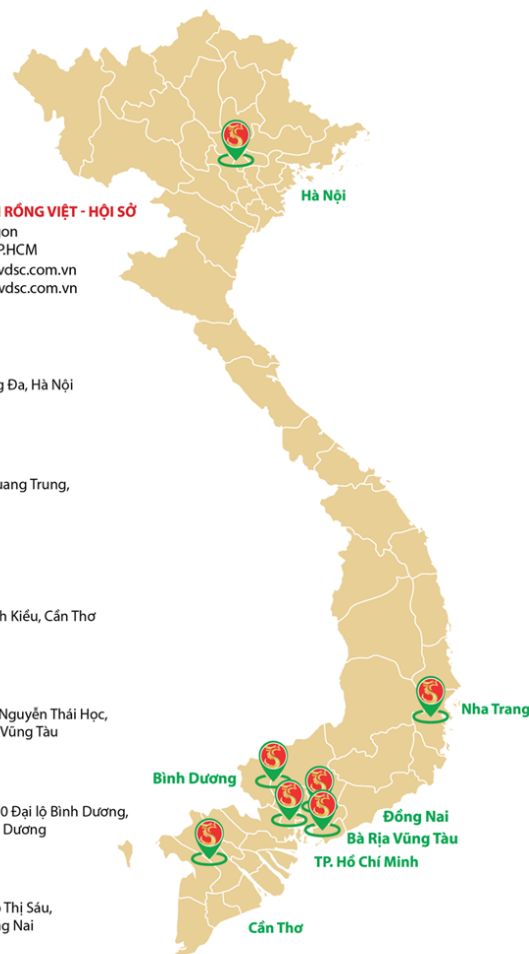
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)